

## Nhãn sản phẩm

### 01. cobas p 512 (07563124001)

**Máy tiền phân tích  
cobas p 512  
(07563124001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành và bảo hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Roche PVT, Maybachstraße 30 - 71332 Waiblingen, Đức








**Xuất xứ:** Đức








**Số sêri:** xem **SN**, **ngày sản xuất:** xem "Mfg" trên sản phẩm








Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

<b>IVD</b> cobas p 512	 
<b>REF</b> 07563124001	C/N: 641XXXXX
<b>SN</b> 64XXXXXX	 20YY-MM-DD
~ 115 V; 50/60 Hz; 800 W  T 10 AH	
 Roche Diagnostics GmbH Sandhofer Strasse 116 68305 Mannheim, Germany Made in Germany  Distributed by: Roche Diagnostics 9115 Hague Road Indianapolis, Indiana, USA	  <small>c</small> <small>US</small> Intertek 4000161  Conforms to UL Std 61010-1 Certified to CAN/CSA Std C22.2 No. 61010-1  <small>WWS Nr.: 39245 Rev. Apr. 2016</small>

<b>IVD</b> cobas p 512	 
<b>REF</b> 07563124001	C/N: 64HXXXXX
<b>SN</b> 64XXXXXX	 20YY-MM-DD
~ 100 V; 50/60 Hz; 800 W  T 10 AH	
 Roche Diagnostics GmbH Sandhofer Strasse 116 68305 Mannheim, Germany Made in Germany  Distributed by: Roche Diagnostics 9115 Hague Road Indianapolis, Indiana, USA	  <small>c US</small> Intertek 4000161  Conforms to UL Std 61010-1 Certified to CAN/CSA Std C22.2 No. 61010-1  <small>WWS Nr. 39244 Rev. Apr. 2016</small>

<b>IVD</b> cobas p 512	 
<b>REF</b> 07563124001	C/N: 642XXXXX
<b>SN</b> 64XXXXXX	 20YY-MM-DD
~ 230 V; 50/60 Hz; 800 W  T 6.3 AH	
 Roche Diagnostics GmbH Sandhofer Strasse 116 68305 Mannheim, Germany Made in Germany  Distributed by: Roche Diagnostics 9115 Hague Road Indianapolis, Indiana, USA	  <small>c US</small> Intertek 4000161  Conforms to UL Std 61010-1  Certified to CAN/CSA Std C22.2 No. 61010-1  <small>WWS Nr. 38246 Rev. Apr. 2016</small>

## Nhãn sản phẩm

### 02. Bulk Loader Module (BLM) pre-analytical system (07135645001)

**Máy tiền phân tích**  
**Bulk Loader Module (BLM) pre-analytical system**  
**(07135645001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành và bảo hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Roche PVT, Maybachstraße 30 - 71332 Waiblingen, Đức






**Xuất xứ:** Đức

**Số sêri:** xem **SN**, **ngày sản xuất:** xem "Mfg" trên sản phẩm

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

<b>IVD</b> BLM	
<b>REF</b> 07135645001	C/N: 75W02KKKKK2
<b>SN</b> 7501921	 2014-10-22
Voltage / Fuse / Power:	
100 - 240 V ~ 50/60 Hz	200 VA
M 2 A	
 Roche Diagnostics GmbH Sandhofer Strasse 116 68305 Mannheim, Germany Made in Germany  Distributed by: Roche Diagnostics 9115 Hague Road Indianapolis, Indiana, USA	  Conforms to UL Std 61010-1 Certified to CAN/CSA Std C22.2 No. 61010-1  Intertek 4000161

## Nhãn sản phẩm

### 3. CCM 2fach Hitachi (Conveyor Connection Module) (06766323001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao  
CCM 2fach Hitachi (Conveyor Connection Module)  
(06766323001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Roche PVT, Maybachstraße 30 - 71332 Waiblingen, Đức

**Xuất xứ:** Đức

**Số lô/Số seri:** xem **LOT** / **SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

## Letter of Clarification

The undersigned company

Roche PVT GmbH  
Maybachstrasse 30  
71332 Waiblingen / Germany

hereby confirms that the Cobas Connection Modules (CCM):

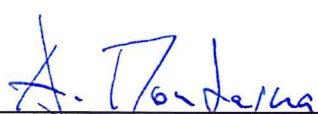
- 07563736001 CCM 2fach Hitachi (Conveyor Connection Unit)
- 07563744001 CCM 3fach Hitachi (Conveyor Connection Unit)
- 07563752001 CCM 2fach, 1fach Sysmex (Conveyor Connection Unit)

are integrated options of cobas p 512 and cobas p 612 pre-analytical system. Means, these options are build-in and a part of the cobas instrument and therefore a own label is not required.

These racks in the Output Sorter Module build-in providing empty racks to be filled up by the sorting arm with tubes to be conveyed outwards of the cobas p 512/ cobas p 612 to the tracks of Hitachi (Aloka) Ltd.

CCM units are not shipped separately, they are a fix built-in option.

August 3, 2016  
Roche PVT GmbH

  
\_\_\_\_\_  
Anatol Montagna  
Head of Quality Regulatory

## Nhãn sản phẩm

### 4. CCM 3fach Hitachi (Conveyor Connection Module) (06919979001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao  
CCM 3fach Hitachi (Conveyor Connection Module)  
(06919979001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,

Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Roche PVT, Maybachstraße 30 - 71332 Waiblingen, Đức

**Xuất xứ:** Đức

**Số lô/Số seri:** xem **LOT** / **SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

## Letter of Clarification

The undersigned company

Roche PVT GmbH  
Maybachstrasse 30  
71332 Waiblingen / Germany

hereby confirms that the Cobas Connection Modules (CCM):

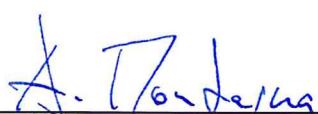
- 07563736001 CCM 2fach Hitachi (Conveyor Connection Unit)
- 07563744001 CCM 3fach Hitachi (Conveyor Connection Unit)
- 07563752001 CCM 2fach, 1fach Sysmex (Conveyor Connection Unit)

are integrated options of cobas p 512 and cobas p 612 pre-analytical system. Means, these options are build-in and a part of the cobas instrument and therefore a own label is not required.

These racks in the Output Sorter Module build-in providing empty racks to be filled up by the sorting arm with tubes to be conveyed outwards of the cobas p 512/ cobas p 612 to the tracks of Hitachi (Aloka) Ltd.

CCM units are not shipped separately, they are a fix built-in option.

August 3, 2016  
Roche PVT GmbH

---

Anatol Montagna  
Head of Quality Regulatory

## Nhãn sản phẩm

### 5. cobas p512/p612 connection kit (06981810001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao  
cobas p512/p612 connection kit  
(06981810001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi High-Technologies Corporation, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

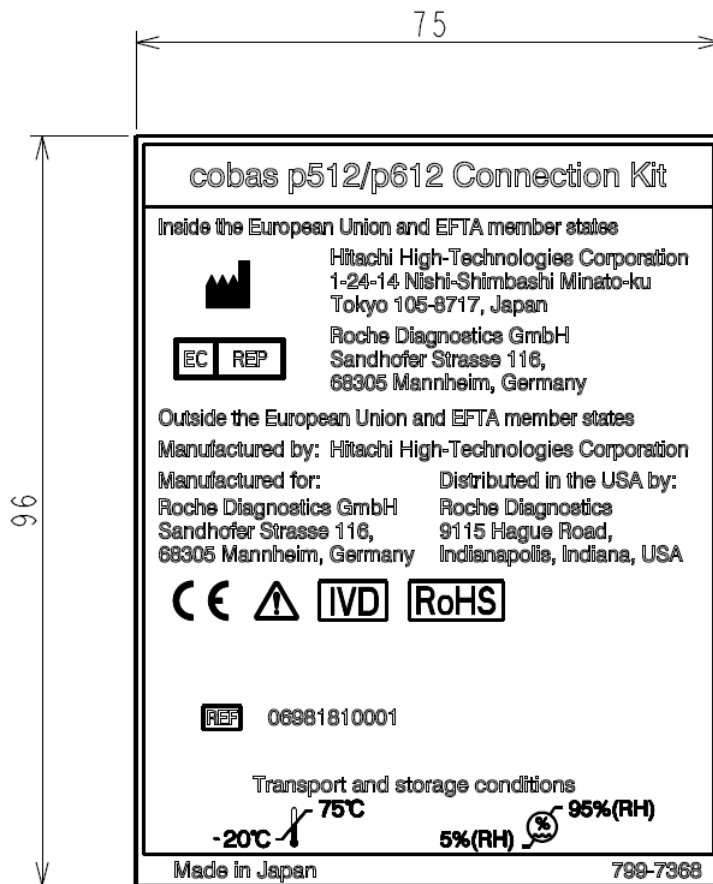
**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991



## Nhãn sản phẩm

### 6. Restop Caps blue 13mm (05867266001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao**  
**Restop Caps blue 13mm**  
**(05867266001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi High-Technologies Corporation, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

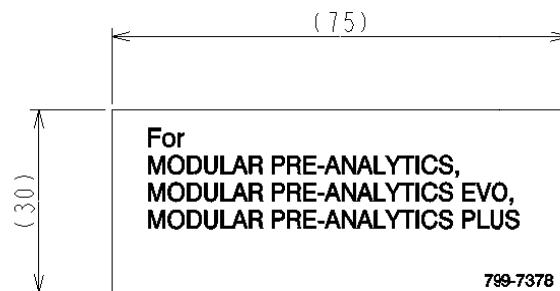
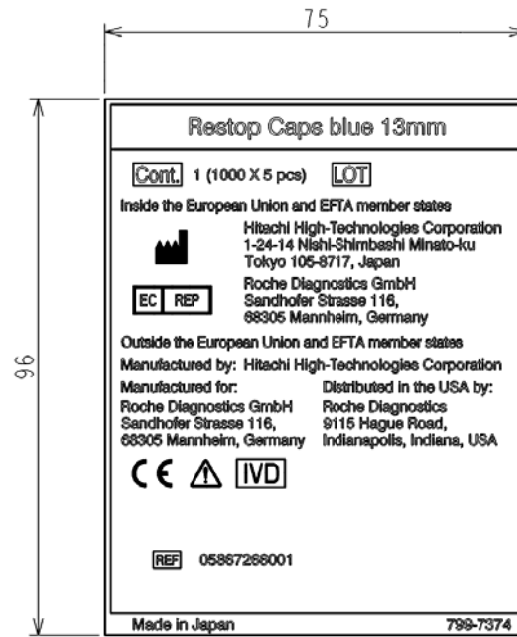
**Số lô/Số seri:** xem **LOT** / **SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991



## Nhãn sản phẩm

### 7. CONVEYOR 1 UNIT (0.5m) (06770568001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao  
CONVEYOR 1 UNIT (0.5m)  
(06770568001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam  
Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” / 🕒 trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-LC05

**SN**

\* \* \* \* \*

**POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz**  
**700 VA**



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,  
110-0015, Japan

**MADE IN JAPAN**

**P-1211**

## Nhãn sản phẩm

### 8. CONVEYOR 2 UNIT (1m) (06770576001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao**  
**CONVEYOR 2 UNIT (1m)**  
**(06770576001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-  
0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-LC10

**SN**

\* \* \* \* \*

POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz  
700VA



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,  
110-0015, Japan

MADE IN JAPAN

P-1211

## Nhãn sản phẩm

### 9. COBAS 6000 CONNECTION UNIT (06770517001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao  
COBAS 6000 CONNECTION UNIT  
(06770517001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-  
0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmecc.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-AÇ1

**SN**

\* \* \* \* \*

**POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz**

**50 VA**



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,  
110-0015, Japan

**MADE IN JAPAN**

**P-1211**

## Nhãn sản phẩm

### 10. COBAS 8000 CONNECTION UNIT (06924484001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao  
COBAS 8000 CONNECTION UNIT  
(06924484001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-  
0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-AC2

**SN**

\* \* \* \* \*

**POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz**

**50 VA**



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,  
110-0015, Japan

**MADE IN JAPAN**

**P-1211**

## Nhãn sản phẩm

### 11. MODULAR CONNECTION UNIT (06770550001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao**  
**MODULAR CONNECTION UNIT**  
**(06770550001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-  
0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-AC3

**SN**

\* \* \* \* \*

**POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz**  
**50 VA**



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,  
110-0015, Japan

**MADE IN JAPAN**

**P-1211**

## Nhãn sản phẩm

### 12. HST connection unit (06924514001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao**  
**HST connection unit**  
**(06924514001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-  
0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-AC4

**SN**

\* \* \* \* \*

**POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz**  
**50 VA**



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,  
110-0015, Japan

**MADE IN JAPAN**

**P-1211**

## Nhãn sản phẩm

### 13. TURN UNIT (06770592001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao**  
**TURN UNIT**  
**(06770592001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam  
Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-TT

**SN**

\* \* \* \* \*

**POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz**  
**700 VA**



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,  
110-0015, Japan

**MADE IN JAPAN**

**P-1211**

## Nhãn sản phẩm

### 14. POWER SUPPLY UNIT (06770584001)

**Linh kiện, phụ kiện, vật tư tiêu hao**  
**POWER SUPPLY UNIT**  
**(06770584001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-  
0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số lô/Số seri:** xem **LOT/SN**

**Ngày sản xuất/ Hạn sử dụng:** xem “Mfg” /  trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmecc.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

## Nhãn sản phẩm

### 015. Output unit (07667574001)

**Máy tiền phân tích**  
**Output unit**  
**(07667574001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành và bảo hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số seri:** xem **SN**, **ngày sản xuất:** xem “Mfg” trên sản phẩm

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-MO1

**SN**

\* \* \* \* \*

**POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz**  
**800 VA**



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,  
110-0015, Japan

**MADE IN JAPAN**

**P-1211**

## Nhãn sản phẩm

### 016. Add-On Buffer Unit (07667680001)

**Máy tiền phân tích  
Add-On Buffer Unit  
(07667680001)**

**Số lưu hành:**

**Chủ sở hữu số lưu hành và bảo hành:**

Công ty TNHH Roche Việt Nam

Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,  
Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**Chủ sở hữu:** Roche Diagnostics GmbH, Đức

**Nhà sản xuất:** Hitachi, Ltd., 2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-0015, Nhật

**Xuất xứ:** Nhật

**Số seri:** xem **SN**, **ngày sản xuất:** xem “Mfg” trên sản phẩm

Hướng dẫn sử dụng xem tại <http://dmec.moh.gov.vn>

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991

**REF**

ATU-PVT-AOB

**SN**

\* \* \* \* \*

**POWER 100-240 V ~ 50/60 Hz**

**1500 VA**



**Hitachi, Ltd.**

2-16-1, Higashi-Ueno, Taito-ku, Tokyo,

110-0015, Japan

**MADE IN JAPAN**

**P-1211**